

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TC
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 162/2022/HSST
Ngày 09-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TC, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lò Mai Xiêng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Ngọc Phương và ông Lương Văn Duôi.

- Thư ký phiên toà: Bà Đinh Thị Ánh- Thư ký Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện TC tham gia phiên toà: Ông Bạc Cầm Hưng- Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2022, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân huyện TC và tại điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện TC xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 164/2022/TLST-HS ngày 23 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 176/2022/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Lương Văn P, tên gọi khác: Không; sinh năm 1999 tại huyện TC, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: bản T, xã Púng T, huyện TC, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn Hoài, sinh năm 1967 và bà Lương Thị Lả (đã chết); chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/6/2022 đến nay, có mặt.

2. Lương Văn M, tên gọi khác: Không; sinh năm 1998, tại huyện huyện TC, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: bản Tr, xã Púng Tr, huyện TC, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn Lưu, sinh năm 1977 và bà Cà Thị Lả, sinh năm 1978; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/6/2022 đến nay, có mặt.

Người tham gia tố tụng khác: Ông Lù Văn Nhất, ông Bạc Cẩm Hùng- Cán bộ Đội hỗ trợ tư pháp Công an huyện TC. Tham gia phiên tòa tại điểm cầu thành phần, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ 40 phút ngày 20/6/2022, Tổ công tác Công an xã T, huyện TC, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực bản Dòm, xã T, huyện TC, phát hiện bắt quả tang Lường Văn P, Lường Văn M có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) gói nilon màu trắng bên trong có chứa bột cục màu trắng nghi là Heroine và 01 (một) viên nén màu hồng nghi là ma túy tổng hợp (theo Lường Văn P, Lường Văn M khai là Heroine và ma túy tổng hợp).

Hồi 08 giờ 30 phút ngày 21/6/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu đã tiến hành bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng và lấy mẫu giám định, kết quả: số bột cục màu trắng nghi là Heroine trong gói nilon màu trắng có khối lượng 0,02 gam. Trích toàn bộ 0,02 gam ký hiệu M1 gửi giám định. 01 (một) viên nén màu hồng trong gói nilon màu trắng có khối lượng 0,09 gam. Trích toàn bộ 0,09 gam, ký hiệu M2 gửi giám định.

Tại Kết luận giám định số: 1082/KL-KTHS ngày 22/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu M1 là ma túy; loại Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,02 gam. Mẫu gửi giám định ký hiệu M2 là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,09 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,02 gam, loại Heroine và 0,09 gam loại Methamphetamine. Hoàn lại đối tượng giám định: Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Lường Văn P, Lường Văn M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 20/6/2022, Lường Văn M đang ở nhà một mình ở bản Tra, xã T, huyện TC, tỉnh Sơn La thì có Lường Văn P ở cùng bản đến. Gặp nhau Phụng rủ Mạnh đi mua ma túy về cùng nhau sử dụng, Mạnh đồng ý nhưng Mạnh không có tiền, Phụng nói với Mạnh có tiền nhưng không biết chỗ mua ma túy. Sau đó Phụng và Mạnh thống nhất với nhau xuống bản Thống Nhất B, xã Thôm Mòn, huyện TC, tỉnh Sơn La tìm mua ma túy về cùng nhau sử dụng. Khi Mạnh và Phụng đi đến khu vực bản Thống Nhất B, xã Thôm Mòn, huyện TC, Phụng đưa cho Mạnh 100.000 đồng để đi mua ma túy, còn Phụng đứng đợi ở ngoài đường. Mạnh cầm số tiền 100.000 đồng Phụng đưa rồi đi bộ vào bản Thống Nhất B, xã Thôm Mòn, huyện TC để mua ma túy. Mạnh đi bộ một mình đến bụi cây thuộc khu vực bản Thống Nhất B, xã Thôm Mòn, huyện TC thì gặp một người

đàn ông (Mạnh không biết tên, địa chỉ cụ thể ở đâu), gặp nhau Mạnh hỏi và mua được của người đàn ông một gói ma túy gói bằng nilon màu trắng với giá 100.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Mạnh cất gói ma túy vào túi quần đằng trước bên phải đang mặc, rồi ra chỗ Phụng, Mạnh nói với Phụng đã mua được ma túy gồm heroine và 01 (một) viên hồng phiến. Sau đó Mạnh và Phụng đi bộ về nhà. Khi Mạnh và Phụng đi đến khu vực bản Dôm, xã T, huyện TC thì bị tổ công tác Công an Púng Tra, huyện Thuận Châu phát hiện, bắt quả tang và thu giữ cùng vật chứng.

Bản Cáo trạng số: 116/CT- VKS ngày 23 tháng 8 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TC đã truy tố các bị cáo Lương Văn P, Lương Văn M về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo Lương Văn P, Lương Văn M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện TC đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TC giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Lương Văn P, Lương Văn M phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lương Văn P từ 18 (mười tám) tháng tù đến 22 (hai mươi hai) tháng tù.

Xử phạt bị cáo Lương Văn M từ 16 (mười sáu) tháng tù đến 20 (hai mươi) tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo Lương Văn P, Lương Văn M.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì đã bóc mở niêm phong vật chứng ban đầu.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Lương Văn P, Lương Văn M.

Tại phiên tòa, các bị cáo Lương Văn M, Lương Văn P thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện TC, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TC, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, thực hiện đúng thủ tục tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo Lương Văn M, Lương Văn P khai nhận ngày 20/6/2022, Phụng rủ Mạnh đi mua ma túy với mục đích để cùng nhau sử dụng, sau khi mua được ma túy Mạnh và Phụng đi đến khu vực bản Dôm, xã Púng, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La thì bị phát hiện, bắt quả tang khi Mạnh đang cất giữ trái phép 0,11 gam chất ma túy (0,02 gam Heroine và 0,09 gam Methamphetamine) ở trong người.

Tại phiên tòa các bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, các bị cáo Lương Văn M, Lương Văn P hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp kết quả điều tra, phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 23 giờ 15 phút ngày 20/6/2022 tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã T, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; Biên bản niêm phong vật chứng; biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại; Biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định; Kết luận giám định số 1082/KL-KTHS ngày 22/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La; lời khai của người chứng kiến.

Từ các căn cứ nêu trên đã có đủ cơ sở kết luận hành vi rủ nhau đi mua ma túy với mục đích để cùng nhau sử dụng của các bị cáo Lương Văn M, Lương Văn P, khi bị cáo Lương Văn M đang cất giữ trái phép 0,11 gam chất ma túy (0,02 gam Heroine và 0,09 gam Methamphetamine) trong người thì bị phát hiện bắt quả tang, hành vi của các bị cáo Lương Văn M, Lương Văn P đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Lương Văn P là người rủ rê, khởi xướng, bỏ tiền ra mua ma túy, bị cáo Lương Văn M là người trực tiếp trao đổi mua bán ma túy. Hội đồng xét xử xét

thấy các bị cáo Lương Văn M, Lương Văn P phạm tội với vai trò đồng phạm, do đó cần áp dụng Điều 58 Bộ luật hình sự để xem xét vai trò của các bị cáo.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo Lương Văn M, Lương Văn P thuộc trường hợp nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự

an ninh xã hội tại địa phương. Do đó cần có mức hình phạt nghiêm khắc nhằm răn đe giáo dục đối với các bị cáo, trên cơ sở xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân, vai trò của các bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Lương Văn M, Lương Văn P không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Lương Văn M, Lương Văn P thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Các bị cáo Lương Văn M, Lương Văn P có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

[4] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Các bị cáo Lương Văn M, Lương Văn P không có tài sản, không có đủ điều kiện và khả năng thi hành hình phạt bổ sung. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ của bị cáo Lương Văn M, bị cáo Lương Văn M khai mua của một người đàn ông không biết họ tên, tuổi, địa chỉ tại khu vực bản Thống Nhất B, xã Thôn Mòn, huyện TC, tỉnh Sơn La vào ngày 20/6/2022. Ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ nào khác chứng minh. Do đó, buộc các bị cáo Lương Văn M, Lương Văn P phải chịu toàn bộ số ma túy bị thu giữ.

[6] Vật chứng vụ án: Đối với 01 mảnh nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì đã bóc mở niêm phong vật chứng ban đầu là công cụ, phương tiện các bị cáo dùng vào việc phạm tội và vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Các bị cáo Lương Văn P, Lương Văn M đều thuộc hộ nghèo, tại phiên tòa các bị cáo có ý kiến xin miễn án phí hình sự sơ thẩm, các bị cáo Lương Văn M, Lương Văn P đều là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, cần áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng

án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Lương Văn M, Lương Văn P.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố các bị cáo Lương Văn M, Lương Văn P phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lương Văn M 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 20/6/2022).

Xử phạt bị cáo Lương Văn P 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 20/6/2022).

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo Lương Văn M, Lương Văn P.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Một phong bì niêm phong có viền màu xanh đỏ, mặt trước ghi: Vật chứng nhập kho vụ Lương Văn M cùng đồng phạm - TTTPCMT, bắt ngày 20/6/2022. Mặt sau phong bì, dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La số: 026259 đề lên các mép dán của phong bì và trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia niêm phong, người bị bắt và 02 hình dấu đỏ của cơ quan CSĐT Công an huyện TC. Bên trong có: 01 mảnh nilon màu trắng + 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/8/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TC và Chi cục Thi hành án dân sự huyện TC).

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Lương Văn M, Lương Văn P.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Các bị cáo Lương Văn M, Lương Văn P được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Thuận Châu (02 bản);
- CA huyện TC;
- Chi cục THADS huyện TC;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ.

Lò Mai Xiêng

